**Phụ lục III**

**DỰ ÁN 3: PHÁT TRIỂN NÔNG, LÂM NGHIỆP, PHÁT HUY  
TIỀM NĂNG CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG ĐỂ SẢN XUẤT HÀNG HÓA**

**THEO CHUỖI GIÁ TRỊ**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND*

*ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

**1. Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

a) Phân bổ vốn đầu tư:

- Phân bổ vốn cho các sở, ngành: Không

- Phân bổ cho các địa phương: Áp dụng phương pháp tính điểm theo các tiêu chí sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung tiêu chí** | **Điểm** | **Số lượng** | **Tổng số điểm** |
| 1 | Mỗi huyện có xã khu vực I thực hiện dự án trồng dược liệu quý | 290 | a | 290 x a |
| 2 | Mỗi trung tâm nhân giống, bảo tồn và phát triển dược liệu ứng dụng công nghệ cao | 300 | b | 300 x b |
| **Tổng cộng điểm** | |  |  | **Xk,i** |

Số lượng (a, b) căn cứ số liệu nhu cầu thực tế của các địa phương, được tổng hợp trong Báo cáo nghiên cứu khả thi của Chương trình.

b) Phân bổ vốn sự nghiệp:

- Phân bổ vốn cho sở, ngành: Không quá 09% tổng số vốn của tiểu dự án để xây dựng mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Ban Dân tộc không quá 3,8%; Sở Công Thương không quá 0,7%; Sở Y tế không quá 03%; Liên minh Hợp tác xã không quá 0,5%, Tỉnh Đoàn không quá 0,5%; Hội Nông dân không quá 0,5%).

- Phân bổ cho các địa phương: Áp dụng phương pháp tính điểm theo các tiêu chí như sau:

\* Phân bổ vốn hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý: Không quá 10% tổng vốn sự nghiệp của tiểu dự án.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung tiêu chí** | **Điểm** | **Số lượng** | **Tổng số điểm** |
| 1 | Mỗi huyện có xã khu vực I trồng dược liệu quý | 310 | a | 310 x a |
| 2 | Mỗi huyện có xã khu vực I xây dựng trung tâm giống cây dược liệu quý | 270 | b | 270 x b |
| **Tổng cộng điểm** | |  |  | **Xk,i** |

Số lượng (a, b) căn cứ số liệu nhu cầu thực tế của các địa phương, được tổng hợp trong Báo cáo nghiên cứu khả thi của Chương trình.

\* Phân bổ vốn phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư

+ Nhóm tiêu chí cơ bản: Xã khu vực I, ấp thuộc xã khu vực I.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung tiêu chí** | **Điểm** | **Số lượng** | **Tổng số điểm** |
| 1 | Mỗi xã khu vực I | 28 | a | 28 x a |
| 2 | Mỗi ấp thuộc xã khu vực I | 5 | b | 5 x b |
| **Tổng cộng điểm** | |  |  | **Ak,i** |

+ Nhóm tiêu chí ưu tiên: Tỷ lệ hộ nghèo của xã khu vực I.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung tiêu chí** | **Điểm** | **Số lượng** | **Tổng số điểm** |
| 1 | Cứ 0,3% tỷ lệ hộ nghèo của xã khu vực I | 0,15 | a | 0,15 x a |
| **Tổng cộng điểm** | |  |  | **Bk,i** |

Tổng số điểm X**k,i** của địa phương thứ k được xác định trên cơ sở cộng điểm theo tiêu chí: X**k,i** = A**k,i** + B**k,i**

**2. Tiểu dự án 2: Phát triển kinh tế xã hội - mô hình bộ đội gắn với dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

a) Phân bổ vốn đầu tư: Không.

b) Phân bổ vốn sự nghiệp:

- Phân bổ cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh: 100% vốn sự nghiệp (Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chịu trách nhiệm xây dựng phương án phân bổ chi tiết).

- Phân bổ cho các địa phương: Không.